

Số: 2585/NMĐSH1-TM

Cần Thơ, ngày 01 tháng 12 năm 2025

V/v cung cấp báo giá “Vật tư xử lý bất thường
thang máy Nhà CCB và Nhà Admin”

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai mua sắm khẩn “Vật tư xử lý bất thường thang máy Nhà CCB và Nhà Admin”. NMNĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc:

- Danh mục hàng hóa/dịch vụ: như Phụ lục đính kèm.
- Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành tối thiểu 12 tháng, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây.
- Cung cấp tài liệu của nhà sản xuất, cung cấp CO, CQ/các tài liệu liên quan

2. Tiến độ cung cấp hàng hóa/dịch vụ: Trước ngày 18 /12/2025.

3. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, TP. Cần Thơ.

4. Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày chào giá.

5. Thời gian gửi báo giá: trước 16h00 ngày 04 / 12 /2025.

6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.

7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Hàng Thị Liên - Phòng Thương mại - NMNĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ.

Email: haipdm@pvpgb.vn; khoitm@pvpgb.vn; hanhbx@pvpgb.vn;
giangtth@pvpgb.vn; lienht@pvpgb.vn; damct@pvpgb.vn; nhanbaogia.hn@pvpgb.vn

NMNĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc NMĐ (để b/c);
- Phòng/PX: KTATMT;
- Lưu VT, TM (H.T.L);

TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Khánh Duy

Phụ lục: DANH MỤC HÀNG HÓA
(Đính kèm theo Công văn số 2585/NMĐSH1-TM ngày 01/12/2025)

STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
1	Puly dẫn hướng phòng máy (bao gồm: Puly, bạc đạn và cốt)	Các thông số cơ bản: - Đường kính Puly: 480mm; - Bề rộng Puly : 154 mm; - Đường kính cốt puly: 59mm - Chiều dài cốt puly: 455mm; - 7 rãnh (cáp 12mm)		2	cái	
2	Puly dẫn hướng đầu carbin (bao gồm: Puly, bạc đạn và cốt)	Các thông số cơ bản: - Đường kính Puly: 405mm; - Bề rộng Puly : 154 mm; - Đường kính cốt puly: 59mm - Chiều dài cốt puly: 430mm; - 7 rãnh (cáp 12mm)		2	cái	
3	Puly dẫn hướng đối trọng (bao gồm: Puly, bạc đạn và cốt)	Các thông số cơ bản: - Đường kính Puly: 405mm; - Bề rộng Puly : 150 mm; - Đường kính cốt puly: 59mm - Chiều dài cốt puly: 350mm; - 7 rãnh (cáp 12mm)		2	cái	
4	Cáp tải thang máy	Đường kính cáp 12mm Cấu tạo cáp 8x19S+FC Giới hạn bền của cáp (kg/m ²) 180	Châu Âu/OEDC	460	mét	(7 sợi, mỗi sợi 65.7m)



STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
		Lực kéo đứt toàn bộ dây cáp (kN) 76.90 - Cung cấp CO, CQ (hoặc test report)				
5	Battery (UPS thang máy CCB)	Công suất:12V- 9AH/20AH		6	binh	
6	Battery (UPS thang máy admin)	Công suất:12V- 9AH/20AH		4	binh	